

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 02-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ksor H'Đuen.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Rmah Ết

Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nay N; sinh năm 1967, tại Phú Thiện, Gia Lai; Nơi cư trú: Buôn Ma H'R, xã I , huyện P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): không; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor R (chết) và bà Nay H'M (chết); tiền án; tiền sự: không; bị cáo đang bị tạm giữ tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Phụng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại: Bà Siu H'Đ, sinh năm: 1969 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Siu S, sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn Pl , xã Ia Y , huyện P , tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Siu H'O, sinh năm 1973; Trú tại: Buôn Ma Hr xã I , huyện P , tỉnh Gia Lai.

- Người phiên dịch: Ông Ksor Chang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nay N và bà Siu H'D, có quan hệ vợ chồng. Sáng ngày 18/01/2021, hai vợ chồng Nay N cùng bà Siu H'O, sinh năm 1973 (em gái ruột bà Siu H'D) đi làm cỏ mì tại Khoảnh 06 Tiểu khu 1272 thuộc lâm phần do BQL rừng phòng hộ Chư A Thai quản lý, địa giới hành chính xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Chiều tối cùng ngày, sau khi làm việc xong ông N cùng bà H'D và bà H'O ngồi ăn cơm, uống rượu bên cạnh bếp lửa trên sàn nhà trong khu vực đất rẫy của gia đình. Trong lúc uống rượu, bà H'D có nhắc lại việc ngày hôm trước N đi dự đám cưới được chia một phần thịt heo để mang về cho vợ con nhưng N lại tự ý mang số thịt trên đi nơi khác ăn hết. Bà H'D vừa nhắc vừa buông lời lẽ la mắng N.

Đến khoảng 20h00' cùng ngày, sau khi đã uống hết 02 lít rượu, do biết bà H'D bị bệnh bướu cổ nên N khuyên bà H'D không uống nữa nhưng bà H'D không nghe, đồng thời tiếp tục la mắng N về chuyện hôm trước. Bực tức, N đứng dậy vòng ra phía sau dùng tay phải nắm một phát vào vị trí cổ tiếp giáp với cằm bên phải bà H'D làm bà H'D gục đầu xuống sàn nhà trong tư thế quỳ gối. Thấy bà H'D bị đánh nên bà H'O đến can N nhưng do còn bực tức nên N tiếp tục nhặt lấy 01 đoạn cây củi khô cạnh bếp lửa đập 02 phát nữa vào vị trí lưng bà H'D rồi N vắt khúc củi vào trong bếp lửa. Một lúc sau, không thấy bà H'D động đậy nên N và bà H'O đến kiểm tra thì phát hiện bà H'D đã tắt thở chết, trên miệng có biểu hiện sùi bọt mép và lỗ tai có chảy máu. Thấy vậy, bà H'O gọi người thân bà H'D đến đưa bà H'D về nhà để lo hậu sự. Sáng ngày 19/01/2021, Nay N đến Công an xã I đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 117 ngày 25/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, xác định:

Các dấu vết thương tích: Dải tai trái và góc hàm trái bầm tụ máu trong diện (5,5x4)cm; gò má phải bầm tụ máu trong diện (4x4)cm; tại lưng trái, phía trên có vết bầm tụ máu kích thước (12x0,3)cm, chiều dài vết dọc theo thân người hơi chếch từ trên phải xuống dưới trái; vùng giữa thắt lưng có vết bầm tụ máu kích thước (10x3)cm, chiều dài vết nằm ngang thân người.

Khám trong: Mô cơ dưới da vùng giữa trán bầm tụ máu kích thước (3x1)cm; Xương sọ không có vết nứt vỡ; Không tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng; Xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu đại não, quanh cầu não và tiểu não; Tại hai vết thương ở lưng, mô cơ dưới da bầm tụ máu.

Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não do tác động của vật tày.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nay N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Vật chứng vụ án là 01 khúc cây củi khô, sau khi gây án Nay N đã vắt vào trong bếp lửa cháy hết toàn bộ. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nay N đã tự nguyện giao tài sản chung của Nay N và bị hại bà Siu H'Đ để lo chi phí mai táng, xây mộ mả cho bị hại là 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Siu H'Đ là anh Siu S không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo: Cơ bản nhất trí với Bản cáo trạng và nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị xem xét. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt và điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo còn có nhiều con còn nhỏ, bị cáo còn có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc các con nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo ở mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 20 giờ 00' ngày 18/01/2021, Nay N cùng bà Siu H'Đ và bà Siu H'O ngồi uống rượu trên sàn chòi rẫy của gia đình tại Khoảnh 06 Tiểu khu 1272 thuộc lâm phần do BQL rừng phòng hộ Chư A Thai quản lý, địa giới hành chính xã Ia Hiao, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Trong suốt quá trình uống rượu, bà H'Đ thường xuyên nhắc lại và la mắng Nay N về việc ngày hôm trước N đi dự đám cưới được chia một phần thịt heo để mang về cho vợ con nhưng N lại tự ý mang số thịt trên đi nơi khác ăn hết. Bực tức, N đứng dậy vòng ra phía sau dùng tay phải nắm một phát vào vị trí cổ tiếp giáp với cằm bên phải bà H'Đ để gây thương tích, làm bà H'Đ gục đầu xuống sàn nhà trong tư thế quỳ gối. Sau đó, N tiếp tục nhặt lấy 01 đoạn cây củi khô cạnh bếp lửa đập 02 phát nữa vào vị trí lưng bà H'Đ. Hậu quả, bà Siu H'Đ chết. Kết quả giám định về nguyên nhân chết của bà Siu H'Đ là Chấn thương sọ não do tác động của vật tày. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của bị cáo Nay N đã cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự, như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:*

Hành vi của bị cáo Nay N là nguy hiểm cho xã hội và rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe tính mạng của người bị hại mà còn làm xấu đi mối quan hệ vợ chồng, xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng và sự thiếu kiểm chế nên dẫn tới hậu quả của vụ án, vụ án xảy ra gây mất trật tự an N, an toàn xã hội tại địa phương. Nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn và hối cải về hành vi của mình. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình và các con sử dụng tài sản chung của bị cáo và bị hại để lo chi phí mai táng, xây mồ mả cho bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xem xét khách quan và toàn diện nội dung của vụ án và một số ý kiến của người bào chữa về hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xét thấy đã thỏa mãn điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng vụ án:* là 01 khúc cây củi khô, sau khi gây án Nay N đã vát vào trong bếp lửa cháy hết toàn bộ. Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, bị cáo Nay N đã tự nguyện giao tài sản chung của Nay N và bị hại bà Siu H'D để lo chi phí mai táng, xây mồ mả cho bị hại là 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại là anh Siu S không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nay N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nay N 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2021.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nay N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

3. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Thiện;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- CQĐT Công an H. Phú Thiện;
- CQ THA. HS Công an H. Phú Thiện;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ksor H'Duen